

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH LẠNG SƠN**

Bản án số: 27/2021/HS-PT

Ngày 24 - 6 - 2021

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH LẠNG SƠN**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Chu Long Kiềm

Các Thẩm phán: Ông Vi Đức Trí

Bà Nguyễn Thị Hoa

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Phượng - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Lạng Sơn.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lạng Sơn tham gia phiên tòa: Bà Lương Thị Hòa - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 6 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Lạng Sơn xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý lý số: 35/2021/TLPT-HS ngày 29 tháng 4 năm 2021 đối với các bị cáo Vũ Khắc Đ và đồng phạm, do có kháng cáo của các bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 13/2021/HS-ST ngày 19 tháng 3 năm 2021 của Tòa án nhân dân huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn.

- Các bị cáo có kháng cáo:

1. Vũ Khắc Đ, sinh ngày 28 tháng 10 năm 1990 tại huyện L, tỉnh Bắc Giang; nơi đăng ký thường trú và chỗ ở hiện nay: Tổ X, thị trấn K, huyện L, tỉnh Bắc Giang; trình độ văn hóa 12/12; nghề nghiệp: Lao động tự do; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Vũ Văn S và bà Đinh Thị T; có vợ: Lâm Thị Y, sinh năm 1990; có 02 con, lớn sinh năm 2012, nhỏ sinh năm 2019; tiền án: Không; tiền sự: Ngày 19/9/2019, bị Công an huyện Lạng Giang, tỉnh Bắc Giang ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính số tiền 200.000 đồng về hành vi gây mất trật tự trên đường phố (đã chấp hành xong ngày 20/9/2019); nhân thân: Không bị xử phạt hành chính, không bị kỷ luật; bị tạm giam từ ngày 26/10/2020 đến ngày 18/11/2020 thì thay thế bằng biện pháp bảo lãnh. Bị tạm giam từ ngày 19/3/2021 đến nay; có mặt.

2. Lý Văn L, sinh 15 tháng 9 năm 1994 tại huyện H, tỉnh Lạng Sơn; nơi đăng ký thường trú và chỗ ở hiện nay: Thôn B, xã H, huyện H, tỉnh Lạng Sơn; trình độ văn hóa 07/12; nghề nghiệp: Lao động tự do; dân tộc: Nùng; giới tính:

Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lý Văn T (đã chết 2019) và bà Lý Thị V; vợ, con: Chưa có; tiền án: Không; có tiền sự: Ngày 15/10/2019, bị Công an huyện Lạng Giang, tỉnh Bắc Giang ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính số tiền 2.500.000 đồng về hành vi xâm hại sức khỏe người khác (đã chấp hành xong ngày 23/12/2020); nhân thân: Tại Bản án số 43/2016/HS-ST ngày 27/7/2016, bị Tòa án nhân dân huyện Lạng Giang, tỉnh Bắc Giang xử phạt 01 năm tù về tội trộm cắp tài sản. Ngày 08/02/2018, bị can chấp hành xong toàn bộ bản án. Ngày 05/8/2020, có hành vi gây thương tích, ngày 29/12/2020 cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Lạng Giang, tỉnh Bắc Giang khởi tố bị can và ra lệnh bắt bị can để tạm giam; ngày 02/2/2021 Viện kiểm sát nhân huyện Lạng Giang ra Quyết định đình chỉ vụ án số 01/QĐ-VKS; bị tạm giam từ ngày 24/11/2020 đến ngày 11/12/2020 thì thay thế bằng biện pháp bảo lãnh. Bị tạm giam từ ngày 19/3/2021 đến nay; có mặt.

3. Lê Duy T, sinh ngày 28 tháng 8 năm 2002 tại huyện L, tỉnh Bắc Giang; nơi đăng ký thường trú và chỗ ở hiện nay: Thôn Ti, xã T, huyện L, tỉnh Bắc Giang; trình độ văn hóa 10/12; nghề nghiệp: Lao động tự do; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Văn D, sinh năm 1977 và bà Thân Thị H, sinh năm 1982; vợ, con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Không có; nhân thân: Ngày 31/10/2020 có hành vi Gây rối trật tự công cộng bị cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Lục Ngạn, tỉnh Bắc Giang khởi tố, bắt giam từ ngày 01/11/2020 sau đó được thay thế biện pháp ngăn chặn cho tại ngoại (chưa có tài liệu thể hiện trong hồ sơ về việc thay đổi biện pháp ngăn chặn); bị Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Hữu Lũng ra Quyết định truy nã bị can số 04 ngày 19/01/2021; ngày 24 tháng 01 năm 2021 ra đầu thú; bị tạm giam từ ngày 24/01/2021 cho đến nay; có mặt.

4. Nguyễn Trường S, sinh ngày 30 tháng 4 năm 1998 tại huyện L, tỉnh Bắc Giang; nơi đăng ký thường trú và chỗ ở hiện nay: Thôn S, xã T, huyện L, tỉnh Bắc Giang; trình độ văn hóa 12/12; nghề nghiệp: Lao động tự do; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn H và bà Nguyễn Thị H; vợ, con: Chưa có; tiền án: Không có, tiền sự: Ngày 27/02/2019, bị Công an huyện Lục Nam, tỉnh Bắc Giang ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số tiền 750.000 đồng về hành vi đánh nhau (đã chấp hành xong ngày 23/5/2019); bị tạm giam từ ngày 28/10/2020 đến ngày 11/12/2020 thì thay thế bằng biện pháp bảo lãnh. Bị tạm giam từ ngày 19/3/2021 đến nay; có mặt.

5. Nguyễn Mạnh D, sinh ngày 13 tháng 12 năm 1987 tại huyện L, tỉnh Bắc Giang; nơi đăng ký thường trú và chỗ ở hiện nay: Tổ dân phố Đ, thị trấn K, huyện L, tỉnh Bắc Giang; trình độ văn hóa 12/12; nghề nghiệp: Lao động tự do; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn S và bà Đinh Thị T; vợ: Cao Thị M, sinh năm 1988; con: Có 02 con,

lớn sinh năm 2010, nhỏ sinh năm 2014; tiền án, tiền sự: Không có; nhân thân: Không có tiền án, tiền sự, không bị xử phạt vi phạm hành chính, không bị xử lý kỷ luật; bị tạm giam từ ngày 26/10/2020 đến ngày 11/12/2020 thì thay thế bằng biện pháp bảo lãnh. Bị tạm giam từ ngày 19/3/2021 đến nay; có mặt.

Ngoài ra, còn có 7 bị cáo khác không có kháng cáo và không bị kháng cáo, kháng nghị.

- *Bị hại:* Anh Hùng Văn K; địa chỉ: Thôn M, xã M, huyện H, tỉnh Lạng Sơn; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vũ Khắc Đ do bức tức vì bị Hùng Văn K cầm dao quắm vô cớ đe dọa, thách thức tại nhà của Hoàng Văn M vào tối ngày 19/9/2020 (do Nguyễn Mạnh D rủ Vũ Khắc Đ cùng Lý Văn L, Phạm Văn T đến nhà của Hoàng Văn M đòi tiền nợ 60 triệu trước đó hơn 01 năm, đã gọi điện đòi nhiều lần nhưng Mạnh chưa trả) nên đã nảy sinh ý định tìm Hùng Văn K để đánh dần mặt, trả thù.

Lần thứ nhất: Vào khoảng hơn 12 giờ trưa ngày 20/9/2020, Vũ Khắc Đ cùng Nguyễn Mạnh D, Lý Văn L, Phạm Văn T, Nguyễn Hùng Đ, Nguyễn Trường S (06 bị cáo) mang theo khoảng 4-5 con dao, loại dao nhọn được gắn vào ống kim loại dài khoảng 2m do Vũ Khắc Đ chuẩn bị, tìm đến cổng nhà Hùng Văn K tìm đánh nhưng không gặp (do Hùng Văn K biết là bị tìm đánh nên trốn trong nhà); cả nhóm đợi ở ngoài cổng khoảng 15 - 20 phút thì bỏ về.

Lần thứ hai: Sau khi nhóm của Vũ Khắc Đ đi về, Hùng Văn K trình báo cơ quan công an đồng thời gọi lại cho Vũ Khắc Đ; Vũ Khắc Đ bảo K là đợi ở nhà, sẽ quay lại. Chiều cùng ngày, vào khoảng 15 giờ Vũ Khắc Đ cùng Nguyễn Mạnh D, Lý Văn L, Phạm Văn T, Nguyễn Hùng Đ, Nguyễn Trường S và có thêm Ngô Bằng Hưng, Lê Duy T, Giáp Văn S, Nguyễn Văn S, Nguyễn Văn Đ, Ngô Sỹ Đ di chuyển trên xe ô tô nhãn hiệu TOYOTA HIACE, biển kiểm soát 29B – 056.39 và xe mô tô nhãn hiệu HONDA AIR BLADE biển kiểm soát 98E1 – 083.82 mang theo hung khí nguy hiểm (khoảng 11-12 con dao, loại dao nhọn được gắn vào ống kim loại dài khoảng 2m và 01 thanh kiếm, 01 chiếc gậy bóng chày) đến nhà tìm đánh Hùng Văn K. Khi các bị cáo vừa tới cổng nhà Hùng Văn K thì tổ công tác Công an xã Minh Hòa từ trong nhà đi ra nên cả nhóm hoảng sợ bỏ chạy. Tổ công tác Công an xã Minh Hòa cùng quần chúng nhân dân truy đuổi đồng thời thông báo phối hợp cùng Công an huyện Hữu Lũng tiếp tục truy đuổi bắt được Giáp Văn S, Nguyễn Văn S, Nguyễn Văn Đ.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 13/2021/HS-ST ngày 19-3-2021 của Tòa án nhân dân huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn đã quyết định: Căn cứ vào khoản 6 Điều 134; các Điều 17, 38, 50, 58; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

Căn cứ vào điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự năm 2015 đối với các bị cáo Vũ Khắc Đ, Nguyễn Mạnh D, Lý Văn L, Nguyễn Trường S; căn cứ điểm i khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự đối với các bị cáo Vũ Khắc Đ, Nguyễn Mạnh D, Nguyễn Trường S; căn cứ khoản 2 (01 tình tiết) Điều 51 Bộ luật Hình sự đối với riêng bị cáo Lê Duy T.

Tuyên bố cáo các bị cáo Vũ Khắc Đ; Nguyễn Trường S; Lê Duy T; Lý Văn L; Nguyễn Mạnh D phạm tội Cố ý gây thương tích.

1. Xử phạt bị cáo Vũ Khắc Đ 09 (chín) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị bắt đi thi hành án được trừ thời hạn tạm giữ, tạm giam từ ngày 26/10/2020 đến ngày 18/11/2020. Bắt giam bị cáo tại phiên tòa.

2. Xử phạt bị cáo Nguyễn Mạnh D 07 (bảy) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị bắt đi thi hành án được trừ thời hạn tạm giữ, tạm giam từ ngày 26/10/2020 đến ngày 11/12/2020. Bắt giam bị cáo tại phiên tòa.

3. Xử phạt bị cáo Lý Văn L 08 (tám) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị bắt đi thi hành án được trừ thời hạn tạm giữ, tạm giam từ ngày 24/11/2020 đến ngày 11/12/2020. Bắt giam bị cáo tại phiên tòa.

4. Xử phạt bị cáo Lê Duy T 08 (tám) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ bị bắt tạm giam 24/01/2021.

5. Xử phạt bị cáo Nguyễn Trường S 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị bắt đi thi hành án được trừ thời hạn tạm giữ, tạm giam từ ngày 28/10/2020 đến ngày 11/12/2020. Bắt giam bị cáo tại phiên tòa.

Ngoài ra bản án còn tuyên phạt 7 bị cáo khác; xử lý vật chứng; án phí và quyền kháng cáo.

Sau khi xét xử sơ thẩm, trong thời hạn luật định, các bị cáo Vũ Khắc Đ, Nguyễn Mạnh D, Lý Văn L, Nguyễn Trường S kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa:

Các bị cáo Vũ Khắc Đ, Nguyễn Mạnh D, Lý Văn L, Nguyễn Trường S giữ nguyên nội dung kháng cáo, các bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lạng Sơn: Đơn kháng cáo của bị cáo làm trong hạn luật định nên là hợp lệ. Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử các bị cáo Vũ Khắc Đ và đồng phạm về tội Cố ý gây thương tích là đúng người,

đúng tội, không oan. Tòa án cấp sơ thẩm đã đánh giá đúng về nhân thân, tính chất, mức độ, hành vi phạm tội của bị cáo, áp dụng đầy đủ các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo. Tại cấp phúc thẩm các bị cáo đã xuất trình thêm xác nhận đã nộp quỹ phòng chống dịch bệnh Covid-19. Đây là tình tiết giảm nhẹ tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015. Vì vậy, Có căn cứ để chấp nhận kháng cáo xin giảm hình phạt của các bị cáo, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b khoản 1 Điều 355; điểm c khoản 1 Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự 2015, chấp nhận kháng cáo của bị cáo, sửa một phần Bản án hình sự sơ thẩm về phần hình phạt đối với các bị cáo; giảm hình phạt cho các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa phúc thẩm, các bị cáo Vũ Khắc Đ, Nguyễn Mạnh D, Lý Văn L, Nguyễn Trường S thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của bản thân như nội dung của Bản án sơ thẩm. Như vậy, Bản án sơ thẩm đã xử phạt các bị cáo về tội Cố ý gây thương tích theo khoản 6 Điều 134 của Bộ luật Hình sự 2015 là có căn cứ, đúng người, đúng tội, không oan.

[2] Xét kháng cáo xin giảm hình phạt của bị cáo Vũ Khắc Đ; Nguyễn Trường S; Lê Duy T; Lý Văn L; Nguyễn Mạnh D, Hội đồng xét xử phúc thẩm thấy rằng, Tòa án cấp sơ thẩm đã đánh giá đúng tính chất, mức độ, hành vi phạm tội và nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ hình phạt của các bị cáo, mức án xử phạt các bị cáo là phù hợp, cụ thể như sau: Vũ Khắc Đ 09 (chín) tháng tù; Nguyễn Mạnh D 07 (bảy) tháng tù; Lý Văn L 08 (tám) tháng tù; Lê Duy T 08 (tám) tháng tù; Nguyễn Trường S 06 (sáu) tháng tù.

[3] Tại cấp phúc thẩm các bị cáo đã xuất trình thêm tài liệu, chứng cứ mới để làm tình tiết giảm nhẹ hình phạt chứng minh cho yêu cầu kháng cáo, của các bị cáo là xác nhận đã nộp quỹ phòng chống dịch bệnh Covid-19; Vũ Khắc Đ, Nguyễn Mạnh D mỗi bị cáo nộp 3.000.000 đồng; Lý Văn L, Lê Duy T và Nguyễn Trường S mỗi bị cáo nộp 1.000.000 đồng. Đây là tình tiết giảm nhẹ, quy định tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015. Cần chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của các bị cáo.

[4] Từ những phân tích trên, cần chấp nhận kháng cáo của các bị cáo về việc xin giảm nhẹ hình phạt.

[5] Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lạng Sơn tại phiên tòa phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

[6] Về án phí: Do kháng cáo được chấp nhận nên các bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 của Bộ

luật Tổ tụng hình sự năm 2015, điểm h khoản 2 Điều 23 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

[7] Các quyết định khác của Bản án hình sự sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355, điểm c khoản 1 Điều 357 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015;

Chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của các bị cáo Vũ Khắc Đ; Nguyễn Trường S; Lê Duy T; Lý Văn L; Nguyễn Mạnh D; sửa một phần Bản án hình sự sơ thẩm số 13/2021/HS-ST ngày 19/3/2021 của Tòa án nhân dân huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn về phần hình phạt của các bị cáo Vũ Khắc Đ; Nguyễn Trường S; Lê Duy T; Lý Văn L; Nguyễn Mạnh D, cụ thể như sau:

Căn cứ vào khoản 6 Điều 134; các Điều 17, 38, 50, 58; điểm s khoản 1, 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

Căn cứ điểm i khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự đối với riêng các bị cáo Vũ Khắc Đ, Nguyễn Mạnh D, Nguyễn Trường S;

- Xử phạt bị cáo Vũ Khắc Đ 06 (sáu) tháng tù về tội Cố ý gây thương tích. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 19/3/2021 được trừ thời hạn tạm giữ, tạm giam từ ngày 26/10/2020 đến ngày 18/11/2020.

- Xử phạt bị cáo Nguyễn Mạnh D 04 (bốn) tháng 25 (hai mươi lăm) ngày tù về tội Cố ý gây thương tích. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 19/3/2021 được trừ thời hạn tạm giữ, tạm giam từ ngày 26/10/2020 đến ngày 11/12/2020. Trả tự do cho bị cáo tại phiên tòa.

- Xử phạt bị cáo Lý Văn L 05 (năm) tháng tù về tội Cố ý gây thương tích. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 19/3/2021 được trừ thời hạn tạm giữ, tạm giam từ ngày 24/11/2020 đến ngày 11/12/2020.

- Xử phạt bị cáo Lê Duy T 05 (năm) tháng 02 (hai) ngày tù về tội Cố ý gây thương tích. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ bị bắt tạm giam 24/01/2021. Trả tự do cho bị cáo tại phiên tòa.

- Xử phạt bị cáo Nguyễn Trường S 04 (bốn) tháng 22 (hai mươi hai) ngày tù về tội Cố ý gây thương tích. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 19/3/2021 được trừ thời hạn tạm giữ, tạm giam từ ngày 29/10/2020 đến ngày 11/12/2020. Trả tự do cho bị cáo tại phiên tòa.

2. Về án phí phúc thẩm: Căn cứ khoản 2 Điều 135 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, điểm h khoản 2 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH

14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Các bị cáo Vũ Khắc Đ; Nguyễn Trường S; Lê Duy T; Lý Văn L; Nguyễn Mạnh D không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các quyết định khác của Bản án hình sự sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án 24/6/2021./.

Nơi nhận:

- TAND cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND cấp cao tại Hà Nội;
- Sở Tư pháp tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND tỉnh Lạng Sơn;
- Phòng PV06 Công an tỉnh Lạng Sơn;
- TAND H. Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND H. Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn;
- CC T H. Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn;
- CA H. Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn;
- Bị cáo;
- Người tham gia tố tụng khác;
- Lưu: HS; Tòa HS; HCTP, KTNV&THA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Chu Long Kiêm

CÁC THẨM PHÁN

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Hoa

Vi Đức Trí

Chu Long Kiếm

Nơi nhận:

- TAND cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND cấp cao tại Hà Nội;
- Sở Tư pháp tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND tỉnh Lạng Sơn;
- Phòng PV06 Công an tỉnh Lạng Sơn;
- TAND H. Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND H. Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn;
- CCTHADS H. Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn;
- CA H. Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn;
- Bị cáo;
- Người tham gia tố tụng khác;
- Lưu: HS; Tòa HS; HCTP, KTNV&THA.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Chu Long Kiếm

